

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HS-ST
Ngày 25 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN CHẤN TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Minh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Trung Lợi.

Bà Trần Thanh Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Diệp Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Anh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2023/TLST- HS ngày 27 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 07/5/1989, tại: huyện A, tỉnh H; nơi cư trú: Thôn G, xã S, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đức H1, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị L (đã chết); Chồng: Nông Văn V1, sinh năm 1985, có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2018; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 21/3/2023, tạm giam ngày 24/3/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

***) Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Nông Văn V1, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn G, xã S, huyện V, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

***) Người làm chứng:** Lê Tiến T, sinh năm 1978; nơi cư trú: Tổ A, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

***) Người chứng kiến:**

+ Hà Thanh S2, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn S1, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt

+ Hoàng Thị Đ, sinh năm 1967; nơi cư trú: Tổ dân phố V, thị trấn S1, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 21/3/2023 tổ công tác Công an huyện V đang làm nhiệm vụ tại khu vực Tổ dân phố V, thị trấn S1, huyện V phát hiện Nguyễn Thị H cùng một người nam giới đang đứng ở ven đường có biểu hiện trao đổi, mua bán hàng cấm. Tổ công tác tiếp cận kiểm tra thì người nam giới lên xe máy bỏ chạy, tổ công tác không chế được Nguyễn Thị H, sau đó mời người chứng kiến để cùng kiểm tra. Qua kiểm tra đã phát hiện thu giữ của Nguyễn Thị H gồm: Trên yên xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX F1 màu đỏ đen BKS 21K1 - 612.03 có 01 thùng bìa cát tông hình hộp chữ nhật, kích thước, cao 60 cm, rộng 45 cm, dày 38 cm, bên ngoài hộp có ghi chữ: Quạt đứng, mini cánh 400 và có dán nhiều lớp băng dính màu vàng, kiểm tra bên trong hộp có 01 bao tải màu trắng, bên trong có cành quả thực vật màu xanh (nghĩ là quả thuốc phiện) có kích thước trung bình dài khoảng 30 cm, đường kính mỗi quả khoảng từ 2cm đến 4cm là quả tươi màu xanh. Tổng khối lượng cả hộp, bao, cành, quả là 16kg, các quả màu xanh còn nguyên vẹn chưa có tác động vật lý; 01 ví giả da màu đen dây quai bằng da và kim loại màu vàng, ví đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu vàng có số IMEI1: 353068102948478, số IMEI2: 353068103109617, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 Căn cước công dân số 033189015169 và 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 21000580 đều mang tên Nguyễn Thị H; 01 dây cao su màu đen, chiều dài khoảng 03m; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX F1 màu đỏ đen BKS 21K1 - 612.03 xe cũ đã qua sử dụng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Nguyễn Thị H, kết quả khám xét không thu giữ vật chứng gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra Nguyễn Thị H khai nhận: Chiều ngày 20/3/2023 có một người đàn ông gọi điện cho bị cáo bằng số thuê bao 0824010546, sau đó sử dụng mạng xã hội Zalo với tên tài khoản là “Biển Đông” nhắn tin cho bị cáo hỏi mua 15 kg cành quả cây thuốc phiện tươi, bị cáo bảo để tìm đã. Đến khoảng 19 giờ ngày 20/3/2023 bị cáo lên mạng hỏi người phụ nữ có tên tài khoản Zalo “Ruby” hỏi mua 15 kg cành quả thuốc phiện với giá 1.600.000 đồng/1kg tương ứng với số tiền 24.000.000 đồng rồi liên lạc lại với người tên tài khoản “Biển Đông” và thoả thuận bán với giá 1.800.000/1kg tương ứng với số tiền 27.000.000 đồng. Sau đó bị cáo đặt mua 15kg cành quả thuốc phiện tươi của người tên tài khoản “Ruby”, hẹn sau khi nhận hàng mới chuyển khoản thanh toán. Đến khoảng 12 giờ ngày 21/3/2023 bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 21K1 - 612.03 từ nhà vào thị xã Nghĩa Lộ gặp xe khách Thành Lan chạy tuyến Nghĩa Lộ - Lào Cai để lấy một thùng bìa cát tông, bên trong có cành quả thuốc phiện tươi rồi đi về. Khi đến Tổ dân phố V, thị trấn S1, huyện V để gặp người đàn ông đặt mua cành quả thuốc phiện tươi. Khi gặp người đàn ông trên, bị cáo dừng lại, định mở thùng hàng cho người đàn ông xem hàng thì tổ công tác Công an huyện V đến kiểm tra. Người đàn ông bỏ chạy, còn bị cáo bị bắt giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 184/KL-KTHS ngày 28/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Quả cây thực vật có màu xanh

thu giữ của Nguyễn Thị H có tổng khối lượng 09 kg. Lấy 0,3 kg trích từ 09kg quả cây thực vật gửi giám định là quả cây thuốc phiện.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKS-VC ngày 27/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 03 năm 06 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 02 vỏ thùng bìa cát tông đã mở niêm phong + 01 bao tải màu trắng, đỏ + 01 dây cao su màu đen chiều dài khoảng 03m; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu vàng có số IMEI1: 353068102948478, số IMEI2: 353068103109617, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX F1 màu đỏ đen BKS 21K1 - 612.03 xe cũ đã qua sử dụng và 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 21000580 mang tên Nguyễn Thị H. Trả lại cho bị cáo 01 ví giả da màu đen dây quai bằng da và kim loại màu vàng, ví đã qua sử dụng; 01 Căn cước công dân số 033189015169 mang tên Nguyễn Thị H. Về án phí miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị H nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật do muốn kiếm lời bất chính nên đã thực hiện hành vi phạm tội; nói lời sau cùng bị cáo H xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nông Văn V1 tại phiên tòa có ý kiến chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX F1 màu đỏ đen BKS 21K1 - 612.03 xe cũ đã qua sử dụng là tài sản chung của vợ chồng, khi bị cáo mang đi sử dụng làm phương tiện phạm tội anh không biết. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý theo quy định.

Người làm chứng Lê Tiến T, những người chứng kiến Hà Thanh S2 và Hoàng Thị Đ vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai, tài liệu của những người này. Bị cáo H công nhận lời khai của những người được công bố là đúng và không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia tố tụng được Tòa án triệu tập đến phiên tòa. Tòa án đã triệu tập hợp lệ người làm chứng, người chứng kiến đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Trong giai đoạn điều tra vụ án đã có lời khai của họ thể hiện trong hồ sơ. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 293, Điều 296 của Bộ luật tố tụng Hình sự, HĐXX vẫn tiến hành xét xử và công bố lời khai của họ tại phiên tòa.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị H thừa nhận vì lợi nhuận nên đã tìm trên mạng xã hội Zalo mua được 15 kg cành quả cây thuốc phiện tươi với giá 1.600.000 đồng/kg thành tiền 24.000.000 đồng đem về bán cho một người đàn ông không quen biết có số thuê bao 0824010546 với tên tài khoản Zalo “Biển Đông” với giá 1.800.000 đồng/kg thành tiền 27.000.000 đồng, vào khoảng 14 giờ ngày 21/3/2023 tại Tổ dân phố V, thị trấn S1, huyện V bị cáo chưa kịp bán và thanh toán tiền thì bị bắt. Tại biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định số 184 ngày 22/3/2023 và kết luận giám định số 184 ngày 28/3/2023 kết luận quả cây thực vật có màu xanh thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị H có tổng khối lượng 09 kg là quả cây thuốc phiện. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, những người chứng kiến, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy sẽ bị xử lý theo pháp luật nhưng vì lợi nhuận vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, bị cáo Nguyễn Thị H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất mức độ gây nguy hại lớn cho xã hội, xâm hại đến những quy định của Đảng và Nhà nước trong việc quản lý và sử dụng chất ma túy. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, nhưng vì lợi nhuận đã cố ý thực hiện, do vậy cần phải được xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo đầy đủ, rõ ràng về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thể hiện bị cáo là người có nhân thân tốt.

[5] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội đối với bị cáo, để giáo dục bị cáo trở thành người

có ích cho gia đình, xã hội, góp phần giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật và đấu tranh phòng ngừa tội phạm Ma túy. Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo từ 03 năm 06 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù là có căn cứ phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 22/5/2023 và lời khai tại phiên toà thể hiện bị cáo và gia đình không có tài sản gì có giá trị ngoài tài sản chung của vợ chồng là 01 nhà sàn bê tông và 01 xe mô tô bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội; về thu nhập của cả gia đình không ổn định, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo H.

[6] Về vấn đề khác:

Về vật chứng của vụ án: 09kg quả cây thuốc phiện thu giữ khi bắt Nguyễn Thị H đã lấy 0,3 kg sử dụng làm mẫu vật giám định không hoàn lại; số còn lại 8,7kg cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Chấn đã tiến hành tiêu hủy theo Quyết định xử lý vật chứng số 07/QĐ-CSMT ngày 29/3/2023.

+ 02 vỏ thùng bìa cát tông đã mở niêm phong + 01 bao tải màu trắng, đỏ + 01 dây cao su màu đen chiều dài khoảng 03m là những vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định pháp luật.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu vàng có số IMEI1: 353068102948478, số IMEI2: 353068103109617, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX F1 màu đỏ đen BKS 21K1 - 612.03 xe cũ đã qua sử dụng và 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 21000580 mang tên Nguyễn Thị H đây là các tài sản bị cáo H sử dụng làm phương tiện công cụ thực hiện tội phạm nên cần thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định pháp luật.

+ 01 ví giả da màu đen dây quai bằng da và kim loại màu vàng, ví đã qua sử dụng; 01 Căn cước công dân số 033189015169 mang tên Nguyễn Thị H xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo theo quy định pháp luật.

Tại phiên toà người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có ý kiến về chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX F1 màu đỏ đen BKS 21K1 - 612.03 xe cũ đã qua sử dụng là tài sản chung của vợ chồng, khi bị cáo H mang đi sử dụng làm phương tiện phạm tội anh không biết. Hội đồng xét xử thấy rằng mặc dù chiếc xe mô tô này là tài sản chung của vợ chồng bị cáo H, nhưng bị cáo H tự ý mang đi sử dụng làm phương tiện phạm tội, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự thì cần phải tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước.

Về nguồn gốc số cành quả thuốc phiện tươi bị cáo có để bán và bị thu giữ, bị cáo khai mua qua mạng xã hội của một người phụ nữ có tên tài khoản Zalo là “Ruby”, không biết tên địa chỉ, hình thức vận chuyển gửi hàng qua xe khách. Nhà xe khách Th chạy tuyến Nghĩa Lộ - Lào Cai là xe chở thùng hàng cành quả thuốc phiện tươi cho bị cáo nhưng nhà xe không nhớ rõ người gửi hàng ở đâu và

không biết thùng hàng là cảnh quả thuốc phiện tươi nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Chấn không đủ căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với người đàn ông đã đặt mua cảnh quả thuốc phiện tươi của bị cáo H tại Tổ dân phố V, thị trấn S1, huyện V đã bỏ chạy. Bị cáo H khai người này có dáng người thấp, gầy, đeo khẩu trang đỏ kín mặt, đội mũ bảo hiểm, mặc quần áo đen và đeo giày thể thao, đi xe máy Wave RS màu đỏ không biển kiểm soát. Do bị cáo H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Chấn không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H sinh sống ở thôn bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nông Văn V1 có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H **03 (Ba)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 21/03/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; các điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 vỏ thùng bìa cát tông đã mở niêm phong + 01 bao tải màu trắng, đỏ + 01 dây cao su màu đen chiều dài khoảng 03m.

- Tịch thu bị cáo Nguyễn Thị H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu vàng có số IMEI1: 353068102948478, số IMEI2: 353068103109617, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX F1 màu đỏ đen BKS 21K1 - 612.03 xe cũ đã qua sử dụng và 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 21000580 mang tên Nguyễn Thị H nộp ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị H: 01 ví giả da màu đen dây quai bằng da và kim loại màu vàng, ví đã qua sử dụng và 01 Căn cước công dân số 033189015169 mang tên Nguyễn Thị H.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 04/7/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái và cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Thị H.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nông Văn V1 có quyền kháng cáo phần Bản án liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Hải Quan tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Chấn;
- Công an huyện Văn Chấn;
- Bộ phận HSNV- CA huyện VC;
- Nhà tạm giữ CA huyện VC;
- CCTHADS huyện V;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã S;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Thị Minh Hải

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA